

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 37/2018/HS-ST
Ngày 04-7-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Sơn.

Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tuệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tống Quốc Tuấn;

Ông Lã Xuân Trường;

Ông Triệu Hoàng Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nông Quang Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Huy H, sinh ngày 15/6/1994 tại thành phố L, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thành phố L, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc V và bà Trịnh Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Viết Đ – Luật sư Văn phòng Luật sư T thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 01/01/2018, Tổ công tác Phòng Cảnh sát hình

sự Công an tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại ngã ba C, thôn C1, xã M, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện hai người đàn ông đi xe mô tô có biểu hiện nghi vấn, tiến hành kiểm tra người đàn ông điều khiển xe mô tô khai tên là Tạ Văn T1, sinh năm 1975, tạm trú tại xã T8, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, làm nghề xe ôm; người đàn ông ngồi phía sau khai báo tên là Nguyễn Huy H, sinh năm 1994, nơi cư trú: thành phố L, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình kiểm tra phát hiện Nguyễn Huy H đã dùng băng dính trắng quấn quanh bụng 10 (mười) cọc tiền Việt Nam loại mệnh giá 200.000 đồng/tờ (hai trăm nghìn đồng), mỗi cọc tiền được bọc bằng giấy báo có in chữ Việt Nam. Nguyễn Huy H khai nhận số tiền trên là tiền giả được một người phụ nữ thuê vận chuyển từ Trung Quốc về Việt Nam với tiền công là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Vật chứng thu giữ:

- 995 (chín trăm chín mươi lăm) tờ tiền Việt Nam loại mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- 01 (một) điện thoại IPHONE màu vàng, loại máy cũ đã qua sử dụng có số IMEI: 353322071593041 bên trong lắp sim Viettel: 01669849648.

- 02 (hai) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Huy H số: 220177013911; 010175311614.

- 01 (một) cuộn dây thừng màu vàng và 01 (một) cuộn dây bao vải màu xanh loại dây cũ, các mảnh giấy báo vụn có dính băng dính.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng tháng 11/2017 qua mối quan hệ xã hội, Nguyễn Huy H có quen một người phụ nữ tên H1 ở Lạng Sơn. Nguyễn Huy H nói với H1 hiện nay đang gặp khó khăn về kinh tế nên cần tìm việc vác hàng thuê qua biên giới, H1 đồng ý và nói khi nào có việc sẽ gọi điện thoại cho. Sau đó trong khoảng thời gian từ 01/12/2017 đến 18/12/2017 Nguyễn Huy H đã hai lần lên gặp H1 để vận chuyển hàng thuê từ Trung Quốc về Việt Nam cho H1.

Đến ngày 31/12/2017, H1 tiếp tục gọi điện thoại cho Nguyễn Huy H bảo lên Lạng Sơn xách hàng, Nguyễn Huy H đồng ý. Cùng ngày, Nguyễn Huy H gọi điện cho Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1995, hiện đang công tác tại Phòng Cảnh sát bảo vệ Công an tỉnh Quảng Ninh rủ đi lên Lạng Sơn chơi.

Khoảng 06 giờ ngày 01/01/2018, Nguyễn Huy H cùng Nguyễn Văn Đ1 đi xe ô tô khách từ Quảng Ninh lên thành phố Lạng Sơn rồi đón taxi lên thị trấn Đ2, huyện Cao Lộc. Đến nơi, Nguyễn Huy H gọi điện cho H1 đến đón, còn Nguyễn Văn Đ1 vào Trung tâm thương mại Đ2 chơi. Sau đó H1 cùng Nguyễn Huy H đi theo đường mòn khu vực cửa khẩu V, M, huyện V, tỉnh Lạng Sơn sang Trung Quốc. Đến 15 giờ 20 phút cùng ngày, cả hai đến chợ L1, Trung Quốc. Tại đây, H1 bảo Nguyễn Huy H ngồi đợi ở quán nước gần chợ, được 15 phút sau H1 quay lại cầm theo 01 (một) chiếc túi bóng màu đen. Khi mở túi ra, Nguyễn Huy H thấy bên trong túi có 10 (mười) cọc nhỏ được bọc bằng giấy báo, bên trong là tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng/tờ (hai trăm nghìn đồng), loại tiền polyme. Nguyễn Huy H hỏi H1 đây là tiền giả à, H1 nói cứ yên tâm đi, chị chuyển loại tiền này nhiều rồi, em chuyển về đến chợ Đ2 thì chị sẽ trả cho

em 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) tiền công, Nguyễn Huy H đồng ý. Sau đó, H1 bảo Nguyễn Huy H vén áo lên rồi H1 dùng băng dính dán các cọc tiền giả vào xung quanh vùng bụng của Nguyễn Huy H, cất giấu xong H1 đưa cho Nguyễn Huy H một cuộn dây và một đôi giày vải để tránh sự phát hiện của lực lượng chức năng. Sau đó, cả hai đi theo đường mòn khu vực cửa khẩu C1 về Việt Nam.

Về đến sân trạm kiểm soát tại cửa khẩu C, Nguyễn Huy H thuê xe ôm đi trước, còn H1 thuê xe ôm đi sau. Đi được khoảng 100m thì Nguyễn Huy H bị tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tiến hành kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số tiền giả Nguyễn Huy H đang vận chuyển, tổng cộng 995 (chín trăm chín mươi lăm) tờ loại mệnh giá 200.000 đồng/tờ = 199.000.000 đồng (một trăm chín mươi chín triệu đồng).

Tại Kết luận giám định số 42/KLGD-PC54 ngày 03/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam thu giữ của Nguyễn Huy H gồm 995 (chín trăm chín mươi lăm) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng/tờ (hai trăm nghìn đồng) trong hộp niêm phong gửi giám định là tiền giả.

Tại bản Kết luận giám định số 54/KLGD-PC54 ngày 22/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Giấy phép lái xe số 010175311614 mang tên Nguyễn Huy H, sinh ngày 15/6/1990 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 20/4/2017 là giấy giả; giấy phép lái xe số: 220177013911 mang tên Nguyễn Huy H, sinh ngày 15/6/1994 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 08/10/2017 là giấy thật.

Đối với người phụ nữ tên H1 là người thuê Nguyễn Huy H vận chuyển tiền giả về Việt Nam, do không rõ họ tên địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ. Xác minh số điện thoại mà H1 dùng để liên lạc với Nguyễn Huy H là của chủ thuê bao có họ tên Phạm Duy T4, sinh năm 1996, trú tại xã Đ4, huyện T5, tỉnh Lạng Sơn.

Đối với Nguyễn Văn Đ1 là người đi cùng Nguyễn Huy H lên Lạng Sơn, quá trình điều tra Nguyễn Huy H khai nhận chỉ rủ Nguyễn Văn Đ1 đi lên Lạng Sơn với mục đích đi chơi, Nguyễn Văn Đ1 không biết Nguyễn Huy H vận chuyển tiền giả từ Trung Quốc về Việt Nam. Do vậy, Nguyễn Văn Đ1 không liên quan trong vụ án này.

Với nội dung nêu trên, tại bản Cáo trạng số 28/VKSLS-P3 ngày 14/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Huy H về Tội vận chuyển tiền giả theo khoản 3 Điều 207 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Huy H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng của Viện kiểm sát; sau khi phân tích tính chất mức độ, điều kiện hoàn cảnh phạm tội cùng các tình tiết khác của vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đề nghị Hội đồng xét xử

tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy H phạm Tội vận chuyển tiền giả;

Áp dụng khoản 3 Điều 207, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H từ 10 đến 11 năm tù.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Đề nghị tiêu hủy toàn bộ số tiền giả; tịch thu tiêu hủy 01 (một) cuộn dây thừng màu vàng đồng, 01 (một) cuộn dây bao vải màu xanh, nhiều mảnh giấy báo có dính băng dính, 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Huy H có số 010175311614; trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Huy H có số 220177013911 và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu IPHONE.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Huy H cho rằng bị cáo bị truy tố, xét xử về Tội vận chuyển tiền giả là đúng tội nên không có ý kiến tranh luận về tội danh. Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hành vi phạm tội của bị cáo đã được ngăn chặn kịp thời, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, mẹ của bị cáo là người có thành tích được tặng thưởng nhiều giấy khen, bằng khen; bị cáo là người đang thờ cúng liệt sỹ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo Nguyễn Huy H đồng ý với lời bào chữa của Luật sư và không có ý kiến tranh tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật Tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang; phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu thu giữ trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có căn cứ để kết luận: Khoảng 16 giờ 20 ngày 01/01/2018, Nguyễn Huy H đã có hành vi vận chuyển 199.000.000 đồng (một trăm chín mươi chín triệu đồng) tiền Việt Nam giả, loại mệnh giá 200.000 đồng/tờ từ Trung Quốc về Việt Nam. Khi đến khu vực ngã ba C, thôn C1, xã M, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì bị Tổ công tác phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang. Vì vậy, bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố về Tội vận chuyển tiền giả theo

khoản 3 Điều 207 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không bị oan.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Huy H thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ quản lý về tiền tệ của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc vận chuyển tiền giả là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lời, muốn được hưởng tiền công là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện, điều đó thể hiện sự coi thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước. Để có hình phạt thỏa đáng, giúp bị cáo nhận thức rõ về lỗi lầm cũng như chính sách khoan H1 của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt mau chóng trở lại cộng đồng làm người công dân tốt có ích cho xã hội, Tòa đánh giá như sau:

[3] Về nhân thân bị cáo: Trước khi phạm tội, bị cáo Nguyễn Huy H là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Ngoài tình tiết định khung hình phạt, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Huy H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi bị bắt giữ đã tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra để giải quyết vụ án; ngoài ra bị cáo là người thờ cúng liệt sỹ là ông Dương Đình R nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[6] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, theo hướng dẫn tại điểm c khoản 3.2 Mục I của Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì tiền giả có giá trị tương ứng từ 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) tiền Việt Nam trở lên là thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 3 Điều 207 Bộ luật Hình sự 2015. Xét thấy với tính chất, mức độ phạm tội đặc biệt nghiêm trọng của bị cáo đã gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội; do vậy, để tăng cường đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và với loại tội phạm này nói riêng; với tính chất, mức độ và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để thể hiện sự nghiêm minh, đảm bảo tính giáo dục, phòng ngừa tội phạm. Ý kiến của Luật sư về hình phạt chính không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra, truy tố đã xác định bị cáo không có tài sản để đảm bảo cho việc thi hành hình phạt tiền bổ sung nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 207 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về xử lý vật chứng: Số tiền giả thu giữ gồm 990 (chín trăm chín mươi) tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giả, dạng polyme mệnh giá 200.000 đồng/tờ = 198.000.000 đồng (một trăm chín mươi tám triệu đồng) còn lại sau

giám định là vật phạm pháp cấm lưu hành; 01 (một) cuộn dây thừng màu vàng đồng, 01 (một) cuộn dây bao vải màu xanh, nhiều mảnh giấy báo có dính băng dính là vật dụng không còn giá trị sử dụng; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Huy H có số 010175311614 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 20/4/2017 là giấy tờ giả, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với 01 (một) điện thoại di động IPHONE 6 màu vàng có số IMEI: 353322071593041 bên trong có lắp 01 (một) sim Viettel của bị cáo Nguyễn Huy H đã sử dụng để liên lạc với đối tượng khác trong quá trình vận chuyển tiền giả nên cần tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước.

[9] Trả lại cho bị cáo Nguyễn Huy H 01 (một) giấy phép lái xe số 220177013911 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 08/10/2017 do không liên quan đến vụ án.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Trong vụ án còn có đối tượng khác, nhưng Cơ quan điều tra chưa điều tra xác minh làm rõ được, nên không xem xét trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 207; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy H phạm Tội vận chuyển tiền giả.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 01/01/2018.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Huy H.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) hộp bìa cát tông được bọc niêm phong dán kín bằng giấy trắng, kích thước 26cm x 20 cm x 08 cm; tại vị trí các mép dán niêm phong có chữ ký cùng tên của Nguyễn Huy H, Tạ Văn T1, Hoàng N1, Lâm Quốc N2 và 08 (tám) hình dấu tròn đỏ của Công an xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn; 06 (sáu) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn. Bên trong có 990 (chín trăm chín mươi) tờ tiền NHNN Việt Nam giả, loại mệnh giá 200.000^d/tờ = 198.000.000^d (một trăm chín mươi tám triệu đồng).

- 01 (một) cuộn dây thừng màu vàng đồng.

- 01 (một) cuộn dây bao vải màu xanh, loại dây cũ.
- Nhiều mảnh giấy báo có dính băng dính.
- 01 (một) giấy phép lái xe số 010175311614 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 20/4/2017 mang tên Nguyễn Huy H.

3.2. Tịch thu hóa giá sung công quỹ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 màu vàng có số IMEI: 353322071593041 bên trong có lắp 01 sim Viettel, máy cũ đã qua sử dụng.

3.3. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Huy H: 01 (một) giấy phép lái xe số 220177013911 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 08/10/2017.

(Các vật chứng trên được lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2018 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Huy H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (04/7/2018)/.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV27 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Sơn